

Bản án số: 77 /2022/DS - PT.

Ngày 30 - 12 - 2022

*“V/v Tranh chấp bồi thường  
thiệt hại ngoài hợp đồng”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trường Sơn;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hà Giang;

Bà Điều Thị Bích Lược.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Hồng Đăng – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh P.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P:*** Ông H Thanh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P tiến hành xét xử phúc thẩm C khai vụ án thụ lý số: 95/2022/TLPT- DS ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc *“Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”*

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 11/2022/DSST ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 97/2022/QĐXXPT - DS ngày 14 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

**1 - Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn D - sinh năm 1968.

Trú tại: Khu 2, xã Phúc Lai, huyện Đ, tỉnh P (có mặt).

**2 - Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn C - sinh năm 1975.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông C: Bà Nguyễn Thị N - sinh năm 1982 (vợ ông C - có mặt).

Trú tại: Khu Việt Hùng 2, xã P, huyện Đ, tỉnh P.

**3 - Người kháng cáo:** Bà Nguyễn Thị N – đại diện cho bị đơn

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Nguyên đơn là ông Nguyễn Văn D trình bày:* Chiều tối ngày 27/01/2021 ông được cháu Trần Văn C ở khu Việt Hùng 2, xã P, huyện Đ mời ăn cơm tất niên. Nguyễn Văn C là em trai ông cũng đến mâm ông mời rượu. Do ông và C có mâu thuẫn từ trước nên ông nói không uống với C vì C mất dạy. C đâm vào đầu, vào mặt ông. C nói sẽ lên gọi ông M là anh trai xuống đập chết ông. Trong khi C đi gọi ông M thì ông đi bộ vào nhà C, thấy trong nhà có H là con trai C, N là vợ C và 01 người đàn bà khác. Ông thấy C về nhà và đóng cửa nhà lại, nói “Hôm nay tao phải đập chết thằng này tại nhà tao”, C lao vào đâm ông túi bụi vào mặt và vào đầu, còn H đánh ông ở bên trái, ông M lao vào đánh ông ở đằng sau. C lôi ông ra ngoài sân, đá liên tục vào mạng sườn. Sau đó C an xã đưa ông đi Bệnh viện đa khoa huyện Đ điều trị từ ngày 27 đến 29/01/2021 xin ra viện. Hai ngày sau ông thấy đau nhức ở bên sườn trái nên xin C an xã đi chụp chiếu lại tại Bệnh viện đa khoa huyện Đ, kết quả xác định ông bị gãy xương sườn số 6 và số 7 bên trái. Ông tiếp tục nằm viện điều trị từ ngày 04 đến 08/02/2021 ra viện. Ngày 22/02/2021 đi giám định, bác sĩ giám định yêu cầu ông điều trị tiếp từ ngày 22 đến ngày 25/02/2021 ra viện, kết quả mất 06% sức khỏe. Nay yêu cầu Nguyễn Văn C bồi thường thiệt hại thương tích các khoản sau:

- Chi phí điều trị đợt 1 tại Bệnh viện Đ (Từ ngày 27 đến 29/01/2021) là 4.750.000đ gồm:
  - + Tiền nằm viện 03 ngày = 4.000.000đ
  - + Tiền mua sữa can xi = 650.000đ
  - + Tiền xăng xe đi lại = 100.000đ.
- Chi phí điều trị đợt 2 tại Bệnh viện Đ (Từ ngày 04 đến 08/02/2021) là 949.000đ gồm:
  - + Tiền chụp cắt lớp = 770.000đ
  - + Tiền xét nghiệm = 179.000đ.
- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh P (Từ ngày 22 đến 25/02/2021) là 5.094.000đ gồm:
  - + Tiền chụp cắt lớp vi tính 128 dãy = 2.220.000đ
  - + Chụp cắt lớp = 1.124.000đ
  - + Tiền nằm viện 04 ngày = 1.550.000đ
  - + Tiền xăng xe đi lại = 200.000đ.
- Tiền thuê xe đi giám định (2 lần) = 1.400.000đ.
- Tiền ngày C nghỉ lao động từ 27/01/2021 đến 27/4/2021 là 90 ngày x 300.000đ/ngày = 27.000.000đ.

- Tiền C 01 người chăm sóc tại Bệnh viện tính 200.000đ/ngày x 03 ngày = 600.000đ (Tiền C 01 người chăm sóc chăm sóc trong 08 ngày điều trị tại Bệnh viện Đ- không yêu cầu bồi thường).

- Tiền bồi dưỡng sức khỏe do mất 06% = 20.000.000đ.

Tổng cộng là 59.793.000đ (BL 163, 216, 233, 240, 280).

\* Ông Nguyễn Văn C trình bày: Khoảng 17 giờ ngày 27/01/2021 ông đến nhà anh Trần Văn C uống rượu. Khi ăn uống, ông tránh không ngồi cùng mâm anh D, chuẩn bị về, ông ngồi lấy điện thoại ra xem, thì thấy có ai đó vừa túm tóc vừa đâm vào cổ, mặt, sau đầu ông. Ông tưởng ai đùa, quay lại thấy anh D vừa đánh vừa nói: “Đây là thằng em chú tôi, thằng này nó mất dạy, hôm nay tôi phải dạy, phải đánh”. Anh D tiếp tục đánh. Bức xúc, ông cầm chiếc ghế inox lên định đánh lại thì một số người can ngăn. Lúc này, anh D chỉ tay vào mặt ông nói “Tỷ nữa tao xuống giết cả nhà mày với thằng M nữa”. Ông ra lấy xe lên nhà anh M để nói lại sự việc. Anh M bảo ông về trước, rồi anh M xuống. Khi ông về đến nhà, thấy anh D đang trong gian khách. Ông dựng xe ở sân, thấy ông D đánh con ông là cháu Nguyễn Huy H và chửi “Hôm nay tao giết cả nhà mày”. Ông lao vào dùng tay phải đâm 3- 4 quả vào thẳng mồm ông D. Ông và anh D lao vào vật nhau giữa nhà. Ông D cũng dùng tay đánh lại. Lúc này ông thấy D chảy máu mồm, lao ra sân nằm ăn vạ. Ông lao ra dùng chân đạp vào người D nhưng không biết có trúng không vì mọi người can ngăn. Đúng lúc này C an xã P đến, do quá bức xúc nên ông đề nghị C an xã đưa ông D ra nhà văn hóa khu, không đồng ý làm việc tại nhà ông. Anh D đánh cháu H con ông nhưng không để lại thương tích. Khi đánh nhau với anh D ông bị sút mũi, chảy máu. Trước đó, khi ở nhà anh C, ông bị anh D đâm vào đầu, hơi bị đau trong đầu, không ảnh hưởng tới sức khỏe nên ông không đề nghị giám định. Tài sản trong gia đình ông không bị hư hỏng.

\* Người đại diện theo ủy quyền của ông C là bà Nguyễn Thị N trình bày: Chồng bà là ông C kể lại: Tại nhà anh C ông D đã đâm đá ông C nhưng chồng bà không đánh lại mà đi báo ông M. Khoảng 19 giờ bà và chị Đinh Thị Tươi, chị Hà Thị Phương là hàng xóm đang ngồi xem ti vi thì anh D đi vào, chỉ tay vào mặt bà chửi “Đ.mẹ chúng mày, tao giết chúng mày!”. Bà chạy vào phòng ngủ bảo con trai H đi báo C an. Con bà chạy ra đến gần cửa ra vào thì bị ông D giữ lại, rồi đâm vào tay, vào ngực cháu. Khoảng 10 phút sau chồng bà về. Chồng bà và ông D chửi nhau. Sau đó chồng bà lôi ông D ra ngoài và nói “Mày biến ra khỏi nhà tao”. Ông D vung tay chòng bà ra, hai người lao vào dùng tay đâm vào mặt nhau. Ông M đến can ngăn, cả

ba người xô đẩy và kéo nhau ra ngoài sân, đi đến bậc tam cấp thì cả ba người ngã nhào xuống nền sân. Sau đó người dân đến can ngăn, C an xã P đến ghi lại sự việc. Ông D tự đến nhà bà, đánh con bà trước. Chồng bà về thấy thế đã lôi anh D ra ngoài, hai bên có giằng co nhau. Chồng bà không nhất trí bồi thường thương tích cho ông D.

Tại phiên tòa, bà N thừa nhận ông C chồng bà N có đánh ông D, nhưng do ông D đến nhà bà áp đảo tại gia nên không nhất trí bồi thường.

+ Tại Bản án dân sự sơ thẩm số:11/2022/DSST ngày 14/9/2022 TAND huyện Đã áp dụng khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 1 Điều 590; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự;

- Áp dụng khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử: Xác định các thiệt hại thực tế, có căn cứ của ông Nguyễn Văn D do bị ông Nguyễn Văn C đánh, gây thương tích gồm các khoản sau:

- Tiền thuốc, chụp chiếu, viện phí tại Bệnh viện đa khoa Đ và Bệnh viện đa khoa tỉnh P = 5.943.200 đồng;

- Tiền thuê xe, xăng xe đi lại = 1.700.000 đồng;

- Tiền C nghỉ lao động = 42 ngày x 300.000đồng/ngày= 12.600.000 đồng;

- Tiền C người chăm sóc = 03 ngày x 200.000 đồng/ ngày = 600.000 đồng;

- Tiền bồi dưỡng sức khỏe 5.000.000 đồng. Tổng cộng là: 25.843.200 đồng.

\* Buộc ông D phải tự chịu một phần thiệt hại với số tiền là 4.000.000 đồng do ông D cũng có lỗi.

\* Buộc ông Nguyễn Văn C có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do gây thương tích cho ông Nguyễn Văn D số tiền là 21.843.200 đồng. Ngoài ra bản án còn tính án phí, tuyên lãi suất, quyền thi hành án, quyền kháng cáo theo luật định.

+ Ngày 26/9/2022 bà Nguyễn Thị N (người đại diện cho ông C) có đơn kháng cáo không đồng ý bản án sơ thẩm với các nội dung: Ông D đã xâm nhập bất hợp pháp vào gia đình bà, đánh con trai bà. Tại tòa án huyện bà không nói thừa nhận chồng bà đánh ông D, mà bà nói ông D xông vào nhà bà khi chồng bà không có nhà, ông D còn đánh con trai bà, khi chồng bà về thấy ông D đánh con bà thì chồng bà mới đuổi ông D về và hai bên đánh lẫn nhau. Tòa án sơ thẩm không xem xét tài liệu, chứng cứ gia đình bà cung cấp, không xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án, tại sao ông D bị

đánh và đánh ở địa điểm nào ?(BL 294). Tại phiên tòa hôm nay bà N vẫn đề nghị xét xử theo đơn kháng cáo.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật. Quan điểm về nội dung vụ án là không chấp nhận đơn kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về nội dung đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị N, Hội đồng xét xử xem xét từng nội dung:

1- Cần xem xét các tài liệu chứng cứ gia đình bà đã cung cấp tại Tòa án huyện Đmà. Tòa án huyện đã bỏ qua không xem xét. Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong hồ sơ đã có các tài liệu được ghi hình tại nhà bà N, có đĩa ghi hình, có các bản ảnh về việc hai người đánh nhau được trích tại camera nhà bà N (bà N, ông D, ông M ký xác nhận BL 92, 94, 96, 97), có kết luận giám định về thương tích (BL 116 đến 121), có lời khai từ cơ quan C an của các nhân chứng, của nguyên đơn, bị đơn....Có nhân chứng xác định ông D cũng đánh vào tay cháu H, bản thân cháu H xác định cháu đã tránh được, không bị thương tích, không đi giám định sức khỏe (BL 132). Như vậy là Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn bộ các tài liệu đã thu thập được. Tại phiên tòa hôm nay, bà N cũng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ gì mới.

2 - Tòa án sơ thẩm không xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án, tại sao ông D bị đánh và đánh ở địa điểm nào ? Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của các đương sự đã trình bày, các nhân chứng cũng đã có lời khai từ khi ăn uống tại nhà anh C đã xảy ra cãi chửi nhau giữa ông D và ông C, tuy nhiên chưa gây thương tích cho ai, thể hiện qua lời khai của các nhân chứng: Ông Hà Đức Tính, ông Trần Văn Lập, anh Trần Văn Trí (BL 74, 76, 86...). Ở tại nhà ông C thì có rất nhiều nhân chứng thấy việc đánh nhau của ông C và ông D, đánh nhau từ trong nhà rồi ra ngoài sân, đâm đá, vật lộn, có các nhân chứng: Bà Hà Thị P, Đinh Thị T, Nguyễn Bảo N, Nguyễn Thị O, Hà Xuân T...(BL 78, 80, 82, 84, 90).

3 - Bà N không đồng ý bồi thường như bản án sơ thẩm đã tuyên vì ông D đã xâm nhập bất hợp pháp vào gia đình bà, đánh con trai bà. Hội đồng xét xử thấy rằng: Chồng bà N là ông C đã có hành vi cố ý gây thương tích cho ông D với kết luận giám định tổn hại sức khỏe là 6 % đã được các nhân chứng và bản thân ông C cũng thừa nhận và còn được trích xuất bằng hình ảnh từ chính camera nhà bà N. Bà N cũng thừa nhận 2 ông đánh nhau tại nhà bà nhưng không đồng ý do ông D đã đánh cháu H con bà và đã xâm nhập bất hợp pháp vào gia đình bà. Hội đồng xét xử xác định hành vi cố ý gây thương tích của ông C làm ông D bị tổn hại 6% là có thực, Bộ luật dân sự 2015 quy định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do người có hành vi gây thương tích nói riêng và “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” nói chung được quy định tại chương XX trong Bộ luật dân sự. Trong Bộ luật này không quy định việc “xâm nhập bất hợp pháp” hay “đã có hành vi đánh con chủ nhà” thì không phải bồi thường. Tuy nhiên Bộ luật dân sự cũng quy định mức độ lỗi của các bên để xem xét mức bồi thường cho thỏa đáng. Tại cấp sơ thẩm cũng xác định ông D cũng có một phần lỗi nên cũng phải chịu trách nhiệm một phần thiệt hại là phù hợp.

[2] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, thì kháng cáo của bà N là không được chấp nhận.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với pháp luật.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà N kháng cáo không được chấp nhận thì phải chịu án phí.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.  
- Áp dụng: Khoản 1 Điều 584; Điều 585; Khoản 1 Điều 586; khoản 1 Điều 590 và Điều 357 Bộ luật Dân sự. Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1 - Bác kháng cáo của bà Nguyễn Thị N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2 - Xác định các thiệt hại thực tế, có căn cứ của ông Nguyễn Văn D do bị ông Nguyễn Văn C đánh, gây thương tích gồm các khoản sau:

- Tiền thuốc, chụp chiếu, viện phí tại Bệnh viện đa khoa Đ và Bệnh viện đa khoa tỉnh P = 5.943.200 đồng;
- Tiền thuê xe, xăng xe đi lại = 1.700.000 đồng;
- Tiền ngày C nghỉ lao động 42 ngày x 300.000đ/ngày= 12.600.000 đồng;
- Tiền ngày C người chăm sóc 03 ngày x 200.000 đ/ngày= 600.000 đồng;
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe 5.000.000 đồng. Tổng cộng là: 25.843.200 đồng.

3 - Buộc ông D phải tự chịu một phần thiệt hại tương ứng với số tiền là 4.000.000 đồng do ông D cũng có lỗi.

4 - Buộc ông Nguyễn Văn C có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do gây thương tích cho ông Nguyễn Văn D số tiền là 21.843.200 đồng (Hai mươi một triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn hai trăm đồng).

*- Khi án có hiệu lực pháp luật, người phải thi hành án không bồi thường cho người được thi hành án mà người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án thì người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả.*

*- Trong trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

5 - Về án phí: bà Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Xác nhận bà N đã nộp tạm ứng 300.000đ theo biên lai thu số 0004191 ngày 26/9/2022 tại Chi cục THADS huyện Đ.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- TAND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Lưu: án văn.

**Nguyễn Trường Sơn**